

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3328 /QĐ-ĐHNL-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ khoá 2014

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-SĐH ngày 04/11/1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo cao học cho Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết Định số 3575/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 27/12/2014;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp cao học khoá 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ cho 182 (Một trăm tám mươi hai) học viên cao học khoá 2014, hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

(Danh sách học viên được công nhận tốt nghiệp kèm theo quyết định này)

Điều 2. Các Ông Bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo Sau Đại học, Ban Chủ nhiệm Khoa có liên quan và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 01 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ GD & ĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: HC, SDH.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 10 năm 2017

BÁO CÁO
DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHÓA 2014

Cơ sở Đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM
(kèm theo Quyết định số 3328 /QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng ĐHNL)

STT	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
1	Nguyễn Thị Diễm	Chi	Nữ	08/06/1986	Sóc Trăng	BVTV	NLU-14-2426
2	Huỳnh Thị Ngọc	Diễm	Nữ	29/10/1977	Long An	BVTV	NLU-14-2427
3	Đào Uyên Trân	Đa	Nữ	07/03/1990	Ninh Thuận	BVTV	NLU-14-2428
4	Phạm Nguyễn Hải	Hằng	Nữ	30/08/1991	Bình Thuận	BVTV	NLU-14-2429
5	Nguyễn Vũ Phi	Long	Nam	18/05/1981	TP. Hồ Chí Minh	BVTV	NLU-14-2430
6	Trần Thị Tuyết	Minh	Nữ	20/04/1990	Đồng Tháp	BVTV	NLU-14-2431
7	Nguyễn Văn	Minh	Nam	02/09/1982	Tiền Giang	BVTV	NLU-14-2432
8	Lâm Anh	Nghiêm	Nữ	24/10/1985	Tiền Giang	BVTV	NLU-14-2433
9	Trần Đồng	Phước	Nam	19/05/1987	Bình Thuận	BVTV	NLU-14-2434
10	Trần Thị Minh	Thư	Nữ	09/01/1983	Tiền Giang	BVTV	NLU-14-2435
11	Nguyễn Thị Tú	Trang	Nữ	14/05/1989	Bình Thuận	BVTV	NLU-14-2436
12	Đinh Thị Ánh	Tuyết	Nữ	29/06/1988	Bình Định	BVTV	NLU-14-2437
13	Trương Thị Nhật	Linh	Nữ	06/12/1991	Đồng Tháp	CN	NLU-14-2438
14	Trần Lưu Thanh	Mai	Nữ	26/08/1989	TP. Hồ Chí Minh	CN	NLU-14-2439
15	Võ Thị Hiền	Thơ	Nữ	01/08/1981	Long An	CN	NLU-14-2440
16	Phạm Thị Như	Tuyết	Nữ	22/08/1989	Bắc Ninh	CN	NLU-14-2441
17	Huỳnh Ngọc	Vinh	Nam	23/11/1987	Quảng Ngãi	CN	NLU-14-2442
18	Lê Quang	Nghĩa	Nam	01/04/1992	TP. Hồ Chí Minh	CNCBLS	NLU-14-2443
19	Dương Thị Cẩm	Tiên	Nữ	20/11/1991	Bình Dương	CNCBLS	NLU-14-2444
20	Trịnh Thị	Bền	Nữ	20/10/1988	Đắk Lắk	CNSH	NLU-14-2445
21	Triệu Thị	Bích	Nữ	20/08/1989	Cao Bằng	CNSH	NLU-14-2446
22	Phan Thị	Huệ	Nữ	16/09/1986	Nghệ An	CNSH	NLU-14-2447
23	Nguyễn Xuân	Khánh	Nam	14/12/1988	Kon Tum	CNSH	NLU-14-2448
24	Lê Nguyễn Tú	Linh	Nữ	01/02/1990	Quảng Ngãi	CNSH	NLU-14-2449
25	Nguyễn Thanh	Nam	Nam	23/11/1983	Bến Tre	CNSH	NLU-14-2450
26	Nguyễn Văn	Phước	Nam	03/06/1986	Bình Thuận	CNSH	NLU-14-2451
27	Thái Văn	Quy	Nam	18/09/1988	Đồng Tháp	CNSH	NLU-14-2452
28	Lê Thị Như	Quỳnh	Nữ	25/10/1992	Long An	CNSH	NLU-14-2453
29	Lương Nguyễn Thu	Tâm	Nữ	11/11/1978	Tây Ninh	CNSH	NLU-14-2454
30	Nguyễn Thị Đăng	Thi	Nữ	29/09/1987	Gia Lai	CNSH	NLU-14-2455
31	Nguyễn Thị Kim	Thoa	Nữ	28/03/1984	Lâm Đồng	CNSH	NLU-14-2456
32	Nguyễn Thị Bích	Thủy	Nữ	05/04/1978	Hà Nội	CNSH	NLU-14-2457
33	Nguyễn Thùy Hoài	Thương	Nữ	12/09/1989	Bình Định	CNSH	NLU-14-2458
34	Đào Thị	Duyên	Nữ	30/01/1981	Thái Bình	CNTP	NLU-14-2459
35	Bùi Thế	Hoài	Nam	23/01/1991	Đồng Nai	CNTP	NLU-14-2460
36	Trần Minh	Khoa	Nam	13/02/1990	TP. Hồ Chí Minh	CNTP	NLU-14-2461
37	Nguyễn Bùi Hoàng	Lân	Nam	18/11/1978	Cần Thơ	CNTP	NLU-14-2462
38	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	Nữ	20/12/1989	Đồng Nai	CNTP	NLU-14-2463
39	Nguyễn Văn	Thanh	Nam	01/01/1989	Bến Tre	CNTP	NLU-14-2464
40	Thái Văn	Thắng	Nam	10/12/1979	Nghệ An	CNTP	NLU-14-2465
41	Nguyễn La	Vỹ	Nữ	24/02/1992	Bình Định	CNTP	NLU-14-2466
42	Phạm Quốc	Cường	Nam	06/09/1990	Đồng Nai	KTCK	NLU-14-2467

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
43	Phạm Duy	Lam	Nam	08/04/1980	Đồng Nai	2401/QĐ- ĐHNL-SĐH, 02/10/2014	KTCK	NLU-14-2468
44	Vũ Ngọc	Sơn	Nam	01/04/1986	Lâm Đồng		KTCK	NLU-14-2469
45	Huỳnh Thái	Thanh	Nam	18/07/1977	Tiền Giang		KTCK	NLU-14-2470
46	Lê Thị	Bông	Nữ	08/07/1992	Phú Yên		KTNN	NLU-14-2471
47	Đinh Mạnh	Cường	Nam	16/10/1985	Quảng Bình		KTNN	NLU-14-2472
48	Bùi Hữu	Chất	Nam	05/07/1989	Nghệ An		KTNN	NLU-14-2473
49	Phạm Văn	Chiêm	Nam	25/08/1986	Nam Định		KTNN	NLU-14-2474
50	Tô Trần Thanh	Chương	Nam	01/01/1989	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2475
51	Nguyễn Thị Mỹ	Dung	Nữ	10/04/1990	Gia Lai		KTNN	NLU-14-2476
52	Đoàn Thanh	Hải	Nam	15/06/1980	Hà Tĩnh		KTNN	NLU-14-2477
53	Hoàng Sỹ	Hạnh	Nam	10/02/1991	Bắc Giang		KTNN	NLU-14-2478
54	Trần Sỹ	Hân	Nam	21/11/1981	Hà Tĩnh		KTNN	NLU-14-2479
55	Đỗ Hữu	Hiệp	Nam	01/01/1987	Bình Định		KTNN	NLU-14-2480
56	Nguyễn Thị	Hòa	Nữ	24/09/1985	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2481
57	Võ Thị	Hồng	Nữ	26/01/1984	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2482
58	Hoàng Thị	Huyền	Nữ	21/07/1988	Hà Tĩnh		KTNN	NLU-14-2483
59	Huỳnh Thị Xuân	Hương	Nữ	03/09/1988	Gia Lai		KTNN	NLU-14-2484
60	Trương Thị Ngọc	Lam	Nữ	14/05/1990	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2485
61	Trương Thị Ngọc	Lan	Nữ	08/08/1989	Gia Lai		KTNN	NLU-14-2486
62	Trần Thị Thu	Linh	Nữ	02/01/1990	Bình Định		KTNN	NLU-14-2487
63	Hồ Sĩ Tường	Long	Nam	08/04/1983	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2488
64	Nguyễn Văn	Mực	Nam	12/05/1966	Quảng Ngãi		KTNN	NLU-14-2489
65	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	01/01/1981	Gia Lai		KTNN	NLU-14-2490
66	Lê Hiếu	Nghĩa	Nam	01/01/1989	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2491
67	Nguyễn Hồng	Nguyên	Nữ	27/09/1990	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2492
68	Nguyễn Ngọc Minh	Phụng	Nam	07/09/1990	An Giang		KTNN	NLU-14-2493
69	Trần Đình	Phương	Nam	20/02/1972	Nghệ An		KTNN	NLU-14-2494
70	Trần Minh	Tâm	Nam	12/10/1981	Bình Định		KTNN	NLU-14-2495
71	Nguyễn Nhan Thái	Thạnh	Nam	16/07/1987	Tây Ninh		KTNN	NLU-14-2496
72	Dương	Thông	Nam	25/09/1985	Lâm Đồng		KTNN	NLU-14-2497
73	Lê Thị Hồng	Thúy	Nữ	28/08/1989	Ninh Thuận		KTNN	NLU-14-2498
74	Bùi Xuân Minh	Thư	Nữ	25/05/1991	Lâm Đồng		KTNN	NLU-14-2499
75	Phan Thành	Tiến	Nam	23/01/1991	Bình Định		KTNN	NLU-14-2500
76	Trần Thị Thiên	Trang	Nữ	22/09/1986	Bình Phước		KTNN	NLU-14-2501
77	Trương Thị Ngọc	Trinh	Nữ	13/08/1992	Đắk Lắk		KTNN	NLU-14-2502
78	Lưu Hoàng	Ca	Nam	21/01/1980	Lâm Đồng		KHCT	NLU-14-2503
79	Đặng Thành	Công	Nam	06/08/1977	Bình Thuận		KHCT	NLU-14-2504
80	Đinh Văn	Cường	Nam	10/02/1982	Bình Dương		KHCT	NLU-14-2505
81	Đặng Công	Danh	Nam	01/03/1989	TP. Hồ Chí Minh		KHCT	NLU-14-2506
82	Ngô Thị Hương	Giang	Nữ	06/10/1991	Nam Định		KHCT	NLU-14-2507
83	Hồ Đức	Hào	Nam	15/02/1989	Thừa Thiên -Huế		KHCT	NLU-14-2508
84	Nguyễn Đặng Phương	Hằng	Nữ	30/11/1989	Đồng Nai		KHCT	NLU-14-2509
85	Võ Mạnh	Hùng	Nam	28/05/1986	Nghệ An		KHCT	NLU-14-2510
86	Lê Thị	Kiều	Nữ	24/12/1990	Nghệ An		KHCT	NLU-14-2511
87	Ngô Thị Anh	Khôi	Nữ	18/11/1990	Khánh Hoà		KHCT	NLU-14-2512
88	Phan Thị Kim	Loan	Nữ	24/10/1981	Quảng Trị		KHCT	NLU-14-2513
89	Nguyễn Xuân	Minh	Nam	11/12/1984	Hà Nội		KHCT	NLU-14-2514
90	Đặng Minh	Nguyệt	Nữ	12/10/1984	Hà Nội		KHCT	NLU-14-2515
91	Trần Thị Phương	Nhung	Nữ	05/03/1990	Thừa Thiên -Huế		KHCT	NLU-14-2516
92	Ngô Trần Ngọc	Quý	Nam	02/01/1987	Tây Ninh		KHCT	NLU-14-2517
93	Đỗ Nữ Lệ	Quyên	Nữ	14/09/1971	TP. Hồ Chí Minh		KHCT	NLU-14-2518
94	Quảng Đức	Thạch	Nam	06/06/1992	Ninh Thuận		KHCT	NLU-14-2519

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
95	Lê Phước	Thuận	Nam	01/05/1977	Đồng Tháp	2401/QĐ- ĐHNL-SĐH, 02/10/2014	KHCT	NLU-14-2520
96	Võ Thị Hồng	Thúy	Nữ	08/03/1980	TP. Hồ Chí Minh		KHCT	NLU-14-2521
97	Đặng Văn	Tới	Nam	19/12/1982	Đồng Tháp		KHCT	NLU-14-2522
98	Nguyễn Thị Nha	Trang	Nữ	27/09/1983	Hà Tĩnh		KHCT	NLU-14-2523
99	Lê Công	Trình	Nam	02/12/1982	Sóc Trăng		KHCT	NLU-14-2524
100	Nguyễn Phi	Trường	Nam	26/02/1988	Bình Dương		KHCT	NLU-14-2525
101	Nguyễn Thị Kim	Uyên	Nữ	20/11/1987	Bình Thuận		KHCT	NLU-14-2526
102	Phạm Quốc	Vinh	Nam	23/04/1988	Tiền Giang		KHCT	NLU-14-2527
103	Viên Ngọc Tuấn	Anh	Nam	14/09/1984	TP. Hồ Chí Minh		LH	NLU-14-2528
104	Nguyễn Hữu	Danh	Nam	11/11/1979	Bình Thuận		LH	NLU-14-2529
105	Nguyễn Xuân	Hải	Nam	08/12/1987	Bắc Ninh		LH	NLU-14-2530
106	Trương Bá	Hải	Nam	21/12/1986	Nghệ An		NTTS	NLU-14-2531
107	Lê Văn	Hậu	Nam	23/08/1988	An Giang		NTTS	NLU-14-2532
108	Trương Thị Diệu	Hòa	Nữ	03/04/1983	Thừa Thiên -Huế		NTTS	NLU-14-2533
109	Hoàng Như	Phúc	Nam	26/12/1990	Bến Tre		NTTS	NLU-14-2534
110	Tô Thị Yến	Trình	Nữ	05/06/1991	Tiền Giang		NTTS	NLU-14-2535
111	Trần Thị Ngọc	Anh	Nữ	25/01/1991	Lâm Đồng		QLDD	NLU-14-2536
112	Bạch Thị Ngọc	Bích	Nữ	25/11/1986	Quảng Ngãi		QLDD	NLU-14-2537
113	Huỳnh Lê Anh	Chiến	Nam	26/02/1989	Đắk Lắk		QLDD	NLU-14-2538
114	Đỗ Thanh	Diệu	Nữ	31/07/1991	Đồng Nai		QLDD	NLU-14-2539
115	Cần Kim	Dũng	Nam	05/10/1989	Lâm Đồng		QLDD	NLU-14-2540
116	Lê Ngọc	Dũng	Nam	26/09/1984	Gia Lai		QLDD	NLU-14-2541
117	Triệu Nguyên	Đáng	Nam	13/02/1983	Tây Ninh		QLDD	NLU-14-2542
118	Lê Thị Anh	Đào	Nữ	12/11/1987	Tây Ninh		QLDD	NLU-14-2543
119	Nguyễn Thị	Hạnh	Nữ	23/05/1986	TP. Hồ Chí Minh		QLDD	NLU-14-2544
120	Phạm Trung	Hiếu	Nam	16/06/1987	Đồng Nai		QLDD	NLU-14-2545
121	Ngô Đức	Huy	Nam	20/10/1989	TP. Hồ Chí Minh		QLDD	NLU-14-2546
122	Nguyễn Thị	Hường	Nữ	01/08/1980	Thái Bình		QLDD	NLU-14-2547
123	Nguyễn Phi	Khanh	Nam	15/10/1985	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2548
124	Huỳnh Văn	Lĩnh	Nam	25/11/1976	Long An		QLDD	NLU-14-2549
125	Phạm Thị	Loan	Nữ	02/09/1989	Thanh Hoá		QLDD	NLU-14-2550
126	Phạm Phi	Long	Nam	16/03/1988	Bình Phước		QLDD	NLU-14-2551
127	Phạm Thị	Lộc	Nữ	20/10/1989	Lâm Đồng		QLDD	NLU-14-2552
128	Võ Thị	Lý	Nữ	13/03/1979	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2553
129	Nguyễn Hữu	Ngân	Nam	24/08/1984	Bình Thuận		QLDD	NLU-14-2554
130	Trần Quý	Ngọc	Nam	01/06/1989	Quảng Nam		QLDD	NLU-14-2555
131	Phạm Thanh	Phong	Nam	05/11/1991	Tây Ninh		QLDD	NLU-14-2556
132	Ngô Thị Tú	Quyên	Nữ	01/11/1987	Tây Ninh		QLDD	NLU-14-2557
133	Nguyễn Thị Ngọc	Quỳnh	Nữ	14/01/1985	TP. Hồ Chí Minh		QLDD	NLU-14-2558
134	Mai Xuân	Sáng	Nam	16/05/1985	Nam Định		QLDD	NLU-14-2559
135	Lê Thành	Tài	Nam	29/12/1992	Long An		QLDD	NLU-14-2560
136	Võ Thị	Tâm	Nữ	13/09/1981	Bình Thuận		QLDD	NLU-14-2561
137	Bùi Ngọc	Tấn	Nam	10/12/1987	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2562
138	Nguyễn Văn	Thành	Nam	17/06/1976	Khánh Hoà		QLDD	NLU-14-2563
139	Nguyễn Thu	Thảo	Nữ	15/09/1987	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2564
140	Phan Trọng	Thế	Nam	01/09/1990	Nghệ An		QLDD	NLU-14-2565
141	Trần Đình	Thi	Nam	17/03/1991	Bến Tre		QLDD	NLU-14-2566
142	Bùi Anh	Thơ	Nữ	11/07/1991	Bà Rịa-Vũng Tàu		QLDD	NLU-14-2567
143	Trần Thị Ngọc	Thùy	Nữ	25/08/1988	Tây Ninh		QLDD	NLU-14-2568
144	Trần Thị	Trang	Nữ	28/09/1989	Đắk Lắk		QLDD	NLU-14-2569
145	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	02/03/1984	TP. Hồ Chí Minh		QLDD	NLU-14-2570
146	Nguyễn Thị	Tuyết	Nữ	10/01/1978	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2571

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
147	Nguyễn Hữu Thục	Uyên	Nữ	19/08/1991	Đà Nẵng	2401/QĐ- ĐHNL-SĐH, 02/10/2014	QLDD	NLU-14-2572
148	Võ Thanh	Vân	Nữ	22/04/1982	Bình Dương		QLDD	NLU-14-2573
149	Trương Khắc	Vấn	Nam	10/10/1986	Đồng Nai		QLDD	NLU-14-2574
150	Đình Quang	Vinh	Nam	23/03/1981	Ninh Bình		QLDD	NLU-14-2575
151	Châu Minh	Vũ	Nam	19/04/1991	Bình Định		QLDD	NLU-14-2576
152	Lê Chí	Chinh	Nam	15/09/1988	Quảng Bình		QLTN&MT	NLU-14-2577
153	Đình Hùng	Danh	Nam	03/03/1980	Tây Ninh		QLTN&MT	NLU-14-2578
154	Huỳnh Lê Bảo	Duy	Nam	01/01/1987	Bà Rịa-Vũng Tàu		QLTN&MT	NLU-14-2579
155	Lê Thị	Hồng	Nữ	20/05/1990	Bình Phước		QLTN&MT	NLU-14-2580
156	Hoàng Mạnh	Hùng	Nam	21/01/1987	Đồng Nai		QLTN&MT	NLU-14-2581
157	Lâm Quốc	Hùng	Nam	18/12/1990	Bình Phước		QLTN&MT	NLU-14-2582
158	Đình Tú	Khoa	Nữ	10/12/1983	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-14-2583
159	Trần Minh	Khỏe	Nam	//1986	Đồng Tháp		QLTN&MT	NLU-14-2584
160	Võ Thị	Làm	Nữ	12/06/1986	Phú Yên		QLTN&MT	NLU-14-2585
161	Phạm Thị Thu	Ngân	Nữ	12/11/1989	Ninh Thuận		QLTN&MT	NLU-14-2586
162	Bùi Thị Kim	Nghĩa	Nữ	27/10/1986	Đồng Tháp		QLTN&MT	NLU-14-2587
163	Nguyễn Thị Tường	Nhi	Nữ	06/03/1988	Đồng Nai		QLTN&MT	NLU-14-2588
164	Phạm Thanh	Tâm	Nam	26/02/1988	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-14-2589
165	Huỳnh Thị	Tha	Nữ	01/01/1990	Bình Thuận		QLTN&MT	NLU-14-2590
166	Kiều Đình	Tháp	Nam	01/05/1981	Hà Nội		QLTN&MT	NLU-14-2591
167	Phạm Ngọc	Thắng	Nam	23/10/1985	Bắc Ninh		QLTN&MT	NLU-14-2592
168	Nguyễn Kim	Toàn	Nam	16/11/1989	TP. Hồ Chí Minh		QLTN&MT	NLU-14-2593
169	Lê Thị Cẩm	Tú	Nữ	15/08/1989	Tiền Giang		QLTN&MT	NLU-14-2594
170	Nguyễn Thanh	Tuấn	Nam	22/06/1988	Bến Tre		QLTN&MT	NLU-14-2595
171	Phùng Văn	Vinh	Nam	02/06/1985	Long An		QLTN&MT	NLU-14-2596
172	Lương Thị Hoàng	Anh	Nữ	18/06/1991	Phú Yên		TY	NLU-14-2597
173	Trần Ngọc	Bích	Nam	01/01/1977	Ninh Thuận		TY	NLU-14-2598
174	Vũ Đức	Cường	Nam	10/09/1987	Lâm Đồng		TY	NLU-14-2599
175	Lê Văn	Du	Nam	23/05/1972	Tây Ninh		TY	NLU-14-2600
176	Lê Thị Hạnh	Dung	Nữ	19/04/1989	Trà Vinh		TY	NLU-14-2601
177	Phạm Công	Điện	Nam	02/02/1969	TP. Hồ Chí Minh		TY	NLU-14-2602
178	Lê Trần Hồng	Hạnh	Nữ	30/06/1990	TP. Hồ Chí Minh		TY	NLU-14-2603
179	Nguyễn Thị Phương	Lan	Nữ	26/11/1986	Đồng Nai		TY	NLU-14-2604
180	Nguyễn Thành	Tân	Nam	26/07/1991	Bình Thuận		TY	NLU-14-2605
181	Nguyễn Minh	Tuấn	Nam	04/09/1986	Trà Vinh		TY	NLU-14-2606
182	Đặng Thị	Tuyết	Nữ	28/05/1972	TP. Hồ Chí Minh		TY	NLU-14-2607

Danh sách này gồm có 182 học viên

Gồm:

Bảo vệ Thực vật	12
Chăn nuôi	5
CN Chế biến Lâm sản	2
Công nghệ Sinh học	14
Công nghệ Thực phẩm	8
Kỹ thuật Cơ khí	4
Kinh tế Nông nghiệp	32
Khoa học Cây trồng	25
Lâm học	3
Nuôi trồng Thủy sản	5
Quản lý Đất đai	41
Quản lý TN và Môi trường	20
Thú y	11

182